

# BIỆN PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI CHO GIÁO SINH TRƯỜNG TRUNG CẤP SỰ PHẠM MẦM GIÁO NHÀ TRẺ HÀ NỘI

ThS. TRẦN THỊ KHÁNH TRI\*

Ngày nhận bài: 22/05/2016; ngày sửa chữa: 25/05/2016; ngày duyệt đăng: 26/05/2016.

**Abstract:** Play activities play an important role in developing personalities of preschoolers. To organize these activities, student teachers must be trained at preschools. In the article, author mentions situation of organizing play activities for preschoolers of student teachers at Hanoi Pedagogic Preschool Junior College and proposes measures to improve capacity of student teachers in organizing play activities for preschool children.

**Keywords:** Organizing play activity, capacity, play activities, student teachers.

**G**iao dục (GD) mầm non là khâu đầu tiên trong GD con người với mục tiêu GD phát triển toàn diện nhân cách trẻ, nó là tiền đề cho quá trình phát triển thể chất và tinh thần của con người trong tương lai. Vì vậy, tổ chức hiệu quả các hoạt động GD trẻ nói chung và hoạt động vui chơi (HĐVC) nói riêng là phương tiện để GD trẻ hiệu quả, là yếu tố cần thiết chuẩn bị cho trẻ bước vào lớp 1. HĐVC có vai trò quan trọng giúp trẻ lĩnh hội tri thức, phát triển năng lực cá nhân, trang bị cho trẻ kỹ năng sống để có ứng xử phù hợp với một số tình huống trong cuộc sống.

## 1. Thực trạng tổ chức HĐVC cho trẻ của giáo sinh Trường Trung cấp Sư phạm mầm giáo - nhà trẻ Hà Nội

Thực tế giảng dạy của nhà trường cho thấy, việc tổ chức HĐVC cho trẻ ở phần lớn giáo sinh có một số mặt tích cực và hạn chế sau:

- *Ưu điểm:* Giáo sinh đã cố gắng lựa chọn và sử dụng một số biện pháp tổ chức HĐVC cho trẻ nhằm thực hiện mục đích GD của mình. Biện pháp đó đã phần nào phát triển toàn diện nhân cách trẻ, chuẩn bị cho trẻ vào bậc học tiếp theo cũng như tham gia vào cuộc sống xã hội.

- *Hạn chế:* Khi thực hành tổ chức HĐVC, giáo sinh chưa phát huy hết tác dụng của những biện pháp đối với việc phát triển toàn diện cho trẻ trong HĐVC. Cách thức tổ chức chưa thực sự tôn trọng và tạo cho trẻ quyền tự quyết định góc chơi, vai chơi mà trẻ yêu thích, chưa thường xuyên cho trẻ thay đổi nhóm chơi, vai chơi trong các buổi chơi. Tình huống chơi rất đơn điệu, lặp đi lặp lại, dẫn đến sự áp đặt trẻ chơi theo ý của giáo viên (GV). Cách tổ chức buổi chơi còn rời rạc, GV chưa nhiệt tình và tâm huyết với trẻ.

Xây dựng môi trường chơi cho trẻ chưa có yếu tố mới lạ và hấp dẫn, mối quan hệ giữa GV và trẻ chưa

thân thiện và cởi mở, liên kết các nhóm chơi còn lỏng lẻo; việc nhận xét, đánh giá của GV đối với kết quả chơi của trẻ còn mang tính hình thức.

## 2. Biện pháp nâng cao năng lực tổ chức HĐVC cho giáo sinh Trường Trung cấp Sư phạm mầm giáo - nhà trẻ Hà Nội

### 2.1. Khuyến khích trẻ chia sẻ, thỏa thuận ý tưởng để cùng chơi:

- *Mục đích:* Tạo cho trẻ có hứng thú tham gia trò chơi, giúp trẻ tích cực chủ động, cố gắng nỗ lực thực hiện ý tưởng của mình, thỏa thích được bày tỏ ước mơ của bản thân được trải nghiệm những hiểu biết và kinh nghiệm vốn có của mình.

- *Nội dung:* GV mầm non cần động viên, khuyến khích để trẻ cảm thấy mình là người quan trọng đối với các bạn trong nhóm chơi, tạo bầu không khí thân thiện, vui tươi, cởi mở, tôn trọng ý kiến của trẻ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để trẻ tự tin thể hiện kinh nghiệm, hiểu biết, ý tưởng của mình cùng với các bạn trong buổi chơi.

- *Cách tiến hành:* Sau khi ổn định, GV cần trò chuyện với trẻ về chủ đề chơi, nội dung chơi, vị trí chơi cho trẻ. GV cần lắng nghe và tạo điều kiện cho trẻ được nêu ý kiến của mình, tự đưa ra ý tưởng chơi cùng bạn và thể hiện kinh nghiệm của trẻ.

*Ví dụ:* GV đặt ra các câu hỏi với trẻ: “Hôm nay các con muốn chơi trò chơi gì nào?”, “Trong trò chơi hôm nay các con sẽ chơi như thế nào?”, “Bạn A thích đóng vai gì?”, “Vai đó thể hiện ra sao?” ...

GV tổ chức, điều khiển cuộc chơi của trẻ, tôn trọng, tin tưởng vào ý tưởng vào khả năng thể hiện hành động vai của trẻ, luôn có cử chỉ ân cần, nhẹ nhàng và khơi gợi hứng thú khuyến khích trẻ chia sẻ ý tưởng, thể hiện cảm xúc, trải nghiệm vai chơi với bạn một cách hiệu quả; khuyến khích động viên trẻ chơi tốt, cần

\* Trường Trung cấp Sư phạm mầm giáo - nhà trẻ Hà Nội

khen ngợi trẻ thường xuyên và kịp thời. Khi nhận xét quá trình chơi, GV cũng cần biểu dương trẻ chơi tốt. Khi trẻ chơi chưa tốt, GV cần gợi ý, hướng dẫn trẻ tỉ mỉ để trẻ hiểu và chơi tốt hơn.

*Ví dụ:* khi chơi trò chơi “*Bán hàng*”, trẻ đóng vai là người mua hàng biết chọn hàng hóa... GV cần đóng vai là người mua hàng, cùng hòa nhập vào trò chơi đó để khen trẻ: “Bác ơi bác mua rau muống à? Tôi cũng mua rau muống đây, nhưng chọn rau muống như thế nào là ngon hả bác, bác hướng dẫn tôi với!”...; “Ồi, bác chọn rau vừa nhanh vừa khéo, mớ rau vừa ngon và non nữa chứ, tôi cảm ơn bác!”... Như vậy, GV sẽ tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, thoải mái, tự hào về việc mình làm, qua đó kích thích trẻ chơi hứng thú hơn và bộc lộ cảm xúc chân thực hơn.

## **2.2. Tạo tình huống chơi hấp dẫn, cuốn hút trẻ tham gia:**

- *Mục đích:* Dạy trẻ biết thông cảm, chia sẻ với mọi người xung quanh, có sự đồng cảm với mọi người, có một số kĩ năng lao động tự phục vụ phù hợp với khả năng, cách ứng xử, giao tiếp với những người xung quanh, khả năng hoạt động với đồ vật gần gũi, quen thuộc trong cuộc sống và duy trì hứng thú trong suốt quá trình chơi.

- *Nội dung:* GV tạo tình huống chơi hấp dẫn, mang tính nêu vấn đề có liên quan đến yêu cầu GD, lôi cuốn trẻ vào các tình huống đó. Khởi gợi ở trẻ khát khao, mong muốn được hành động, thể hiện kĩ năng của mình, được giao lưu, chia sẻ hợp tác với bạn, được thể hiện cảm xúc thật của mình để cùng nhau trao đổi thỏa thuận với nhau, để cùng thực hiện GV việc chung.

*Ví dụ:* Trẻ đang chơi ở nhóm chơi “*Bác sĩ*”, trong đó, nhiều trẻ đang đóng vai bệnh nhân ngồi xếp hàng đợi khám bệnh. Ngay lúc đó, GV đóng vai là người bạn cùng chơi đến nhóm trẻ và có thể nói: “Tôi có một đứa con chẳng may nghịch phích nước bị bỏng, bác sĩ ơi làm sao bây giờ?”; hay: “Con tôi leo trèo ghế chẳng may bị ngã không đứng dậy được mà có một mình tôi không thể đưa cháu đến đây được, các bác giúp con tôi với!”...

- *Cách tiến hành:* Khi trẻ chơi, GV có thể chơi cùng trẻ để gần gũi, quan sát theo dõi trẻ ở từng nhóm chơi; cần kịp thời phát hiện những tình huống nảy sinh trong khi trẻ chơi nhằm kích thích và yêu cầu trẻ giải quyết những tình huống đó theo khả năng và kinh nghiệm vốn có của mình; chủ động tạo ra các tình huống cho trẻ theo diễn biến của trò chơi. GV khéo léo tạo những tình huống hấp dẫn, phù hợp với hoàn cảnh chơi, mở rộng nội dung chơi, vai chơi, liên kết nhóm chơi một

cách hợp lí. GV đóng vai là “người bạn lớn” cùng chơi với trẻ, để dạy trẻ cách hành động với đồ vật, đồ chơi, dạy trẻ cách thể hiện hành động của vai chơi và theo dõi cách giải quyết của trẻ để kịp thời gợi ý hướng dẫn trẻ khi cần thiết. Khi trẻ thực hiện vai hay giải quyết tình huống chưa đạt yêu cầu, cần khéo léo gợi ý trẻ tìm cách giải quyết tốt nhất để kích thích và tạo hứng thú cho trẻ chơi tiếp. Sau cùng, GV cần tạo tình huống hợp lí, gợi ý trẻ kết thúc buổi chơi trong không khí vui vẻ, thoải mái và sẵn sàng chuyển hoạt động tiếp; động viên kịp thời những trẻ thực hiện tình cảm hợp lí để khích lệ trẻ và để các trẻ khác noi gương và làm theo.

*Ví dụ:* tại nhóm chơi “*Bán hàng*” xảy ra tình huống: người bán quát mắng người mua, GV cần đóng vai là người mua hàng đến để gợi ý, giúp trẻ điều chỉnh hành vi: “Bác ơi bác bán được nhiều hàng chưa? Hôm nay bác mệt hay sao mà thái độ của bác không được vui? Bác mắng người mua hàng như vậy là họ sợ và ngại mua tiếp đấy bác ạ”. Hay cũng trong nhóm chơi xảy ra tình trạng chen lấn, xô đẩy khi mua hàng, GV cũng cần đóng vai, nhập vào nhóm chơi và gợi ý: “Các bác ơi đi mua hàng mà chen lấn, xô đẩy thế là không mua được hàng ưng ý đâu phải không bác bán hàng?”, “Để mua hàng có trật tự thì xếp hàng như thế nào nhỉ, bác bán hàng hãy hướng dẫn người mua hàng đi!”. Khi đó, thấy trẻ nào vui vẻ nhường chỗ cho bạn mua trước, GV cần khen ngợi động viên ngay để trẻ khác noi theo: “Tôi thấy bác Hoa biết thông cảm, chia sẻ và nhường chỗ cho bác Lan mua hàng trước vì bác Lan có con nhỏ đi theo đang khóc và đứng đợi lâu rồi”.

## **2.3. Tạo mối quan hệ thân thiện giữa GV với trẻ, giữa trẻ với nhau trong các buổi chơi:**

- *Mục đích:* Tạo cho trẻ sự tự tin, vui vẻ tham gia vào trò chơi tạo điều kiện để trẻ được làm, được thể hiện những điều mình muốn, mình thích. Đồng thời giúp trẻ thể hiện và trải nghiệm cảm xúc của mình đối với giáo viên, với các bạn

- *Nội dung:* GV tạo không khí nhẹ nhàng, gần gũi, thân thiện, cởi mở với trẻ, giữa trẻ với nhau trong khi chơi. Tạo cho trẻ cảm giác an toàn, bình yên để hình thành niềm tin, tự chủ cho trẻ, để trẻ thể hiện những cảm xúc thật, những hiểu biết, những kĩ năng thao tác với đồ vật mà trẻ có được.

- *Cách tiến hành:* GV khéo léo tạo tình huống có vấn đề để dẫn dắt trẻ hướng tới thực hiện nhiệm vụ của buổi chơi; hình thành động cơ chơi để trẻ tham gia buổi chơi một cách tự nhiên và không cảm thấy gò bó hay ép buộc nặng nề.

*Ví dụ:* trong nhóm chơi “*Xây dựng công viên*”, GV có thể nhập vai và hỏi “Để có được công viên đẹp,

các bác sẽ xây dựng những gì trong công viên?"; "Khi các bạn nhỏ tham quan công viên nhưng mỗi chân thì làm thế nào nhỉ?"; "Vậy bác nào sẽ xây dựng ghế đá?..."; "Bác nào giới thiệu công trình của mình để chúng tôi được biết?"...

GV chủ động hòa mình nhập vào cuộc chơi của trẻ, cử chỉ nhẹ nhàng, thân tình, gần gũi, âu yếm với trẻ với ánh mặt dịu hiền, lời nói đầy thiện cảm... để tạo cho trẻ có cảm giác tự tin, an toàn; hướng dẫn trẻ biết lắng nghe lẫn nhau, thường xuyên tạo cơ hội cho trẻ được thể hiện tâm sự, nguyện vọng với GV, với các bạn, mạnh dạn, tự tin trao đổi bàn bạc, thỏa thuận với các bạn trong quá trình chơi. GV cần làm chủ trạng thái cảm xúc của mình, quan sát, theo dõi sự biểu lộ cảm xúc và hành vi của trẻ để giúp trẻ khi cần thiết. Việc đánh giá kết quả hoạt động của từng trẻ cũng như từng nhóm chơi cần công bằng, khách quan; cần khen ngợi, động viên kịp thời, đúng lúc, đúng tình huống. Khi trẻ hành động hoặc có cách ứng xử không phù hợp, GV khéo léo an ủi và hướng dẫn trẻ.

#### **2.4. Kịp thời giúp trẻ xử lý các tình huống nảy sinh trong khi chơi:**

- *Mục đích:* Giúp trẻ có sự thiết lập các mối quan hệ bền vững với bạn và hạn chế sự nảy sinh những mâu thuẫn phức tạp, giúp trẻ có cách ứng xử phù hợp với tình huống cụ thể, duy trì tốt tiến trình trò chơi và các mối quan hệ ở trẻ. Tạo cơ hội trẻ thể hiện những kỹ năng thao tác với đồ vật và điều kiện để trẻ trải nghiệm ứng dụng những hiểu biết của mình vào trong trò chơi.

- *Nội dung:* GV gần gũi với trẻ, kịp thời giúp trẻ tự giải quyết tình huống để giảm bớt sự gay gắt, xung đột có thể xảy ra và các trẻ có khả năng kiềm chế để thỏa thuận với nhau với thái độ tích cực, tinh thần xây dựng, đảm bảo quá trình chơi được duy trì và hoàn thành nhiệm vụ chung của nhóm.

- *Cách tiến hành:* GV theo dõi trẻ chơi thường xuyên, liên tục, phải hiểu được đặc điểm của mọi trẻ trong lớp và phải biết lắng nghe những ý kiến và mong muốn của trẻ trong các nhóm chơi. Khi có mâu thuẫn nảy sinh, cần giúp trẻ giải quyết ngay, giúp trẻ hiểu được mong muốn của nhau và cùng nhau thỏa mãn nhu cầu khi chơi. Tùy mức độ nghiêm trọng của từng tình huống, GV có cách giải quyết phù hợp. Với những tình huống đơn giản, có thể gợi ý, tạo điều kiện để trẻ tự giải quyết.

*Ví dụ:* ở nhóm chơi "Bán hàng", thấy "người bán hàng" tỏ ra tức giận đối với "người mua hàng" vì mua hàng mà không có tiền trả; lúc đó, GV cần đóng vai là bạn chơi để gợi ý cho trẻ giải quyết: "Chào bác bán hàng, bác bán cho tôi mớ rau, rau của bác tươi và ngon quá. Bác ơi bác Hoa ở cạnh nhà tôi hoàn cảnh

thật đáng thương, con ốm nằm viện, tiền lương thì chưa được lĩnh, khó khăn quá. Bác Hoa vừa vào mua hàng nhà bác phải không ạ? Bác ấy mua gì vậy bác?" Khi trẻ sẽ nói lại tình huống, GV đóng vai tiếp: "Gia đình bác ấy đáng thương, bác Hoa là người hiền lành tốt tính, tôi nghĩ nếu được mua hàng thì cuối tháng có lương bác ấy sẽ trả tiền ngay, rất vui và sẽ biết ơn bác đấy. Vậy có nên bán hàng cho bác ấy không?"...

#### **2.5. Tạo môi trường vật chất tại các góc chơi để kích thích trẻ tích cực hoạt động:**

- *Mục đích:* Tạo hứng thú cho trẻ, đảm bảo cho trẻ được hoạt động hỗ trợ sự lựa chọn hoạt động của trẻ, tạo điều kiện cho hoạt động của GV và của trẻ đa dạng, hấp dẫn hình thành và phát triển mối quan hệ tự tin, tự chủ giữa GV và trẻ, giữa trẻ với trẻ. Tạo cho trẻ cơ hội để giao tiếp, được tự chủ lựa chọn đồ chơi theo ý thích và nhu cầu chơi của mình, phù hợp với trò chơi.

- *Nội dung:* GV tạo không gian chơi hấp dẫn và bố trí các nguyên vật liệu tại góc chơi phù hợp trò chơi, thay đổi môi trường vật chất, làm mới mẽ không gian chơi phù hợp với chủ đề hoạt động của trẻ, lựa chọn đồ chơi từ nhiều nguồn khác nhau. Sau đó GV cùng trẻ xây dựng môi trường ổn định và di động, bố trí không gian, địa điểm, sắp xếp, trang trí đồ chơi đa dạng, hấp dẫn và phù hợp với dạng trò chơi để đáp ứng nhu cầu trò chơi. Cần tìm kiếm và bổ sung thêm các nguyên vật liệu thiên nhiên, đồ phế liệu vào quỹ đồ chơi của trẻ.

- *Cách tiến hành:* GV lựa chọn vị trí phù hợp với chủ đề chơi, thường xuyên thay đổi cách bố trí, trang trí, sắp xếp các góc sinh động và phù hợp với nội dung của buổi chơi. Sắp xếp vị trí hoạt động tại các góc chơi một cách phù hợp để trẻ dễ dàng quan sát và di chuyển, thực hiện thao tác đã thỏa thuận trước khi chơi. Bố trí các nhóm hoạt động đảm bảo phù hợp với đặc điểm, quy luật phát triển tâm, sinh lý của trẻ đó; lựa chọn những nguyên vật liệu thiên nhiên, phế liệu đẹp, rõ ràng, an toàn, sinh động, hấp dẫn, đảm bảo thuận tiện cho việc sử dụng trong khi chơi. GV nên tạo tình huống và giới thiệu một số đồ chơi mới và cách sử dụng, cho trẻ sử dụng nhiều loại đồ chơi và bố trí đan xen hợp lý. GV đặt câu hỏi về tên, đặc điểm, nguồn gốc của đồ chơi mà trẻ đang sử dụng, đồng thời hỏi trẻ về những ý tưởng sẽ thể hiện trong trò chơi; khuyến khích trẻ tự nghĩ ra cách sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên và đồ phế liệu mới lạ và độc đáo vào trong trò chơi của mình.

*Ví dụ:* có thể chuẩn bị ở góc bán hàng một số nguyên vật liệu làm từ phế liệu như: vỏ bao, vỏ hộp,

(Xem tiếp trang 140)

các sản phẩm ĐDDC phù hợp thực tiễn, có tính sư phạm, tính thẩm mỹ, tận dụng được các nguồn nguyên liệu mở phong phú, đa dạng và sẵn có tại địa phương.

Khi thiết kế ĐDDC cho trẻ, GVMN cần tìm hiểu kỹ đặc điểm lứa tuổi, đặc điểm hoạt động, ngôn ngữ tạo hình, khả năng nhận thức của trẻ để thiết kế được các loại ĐDDC phù hợp với đối tượng và mục đích sử dụng.

Khi sử dụng ĐDDC, GV cần chú ý: - *Đảm bảo khoa học*: Phải phù hợp với nội dung của hoạt động (học tập hay vui chơi của trẻ), khi treo, dán hay trưng bày phải đặt ở những nơi thuận tiện để trẻ dễ quan sát và sử dụng nhất; - *Giới thiệu hay cất ĐDDC hợp lí*: Lời giới thiệu phải ăn nhập, khớp với thời điểm xuất hiện của đồ dùng để trẻ thấy sự liên mạch, không bị đứt quãng. GV cần chỉ trực tiếp vào những vị trí cụ thể trên đồ dùng để nhấn mạnh các yêu cầu trọng tâm đối với trẻ khi thao tác trên ĐDDC; kết hợp có hiệu quả giữa việc phân tích, giảng giải của GV với việc chỉ ra trên đồ dùng những điểm chính, trọng tâm để trẻ quan sát và thực hiện theo yêu cầu, chỉ dẫn của GV mà không bị các chi tiết khác lôi cuốn sự chú ý; - *Cần thường xuyên sưu tầm thêm những mẫu ĐDDC có sẵn tại địa phương*, để tạo thêm sự đa dạng về kiểu dáng, phong phú thêm về chủng loại phục vụ cho các hoạt động học tập và vui chơi của trẻ.

\*\*\*

Việc tạo ra những ĐDDC có hình thức thẩm mỹ đẹp, biểu cảm sẽ tập trung được sự chú ý của trẻ và hiệu quả các hoạt động khi tổ chức sẽ được nâng cao; mục đích giáo dục thẩm mỹ cho trẻ cũng được nâng lên. Vì vậy, mỗi GVMN cần xác định rõ vai trò của ĐDDC trong hoạt động dạy học của mình; từ đó, không ngừng tự rèn luyện về năng lực tạo hình, kĩ năng làm ĐDDC để tạo ra các sản phẩm phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn, có tính sư phạm và tính thẩm mỹ; góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục thẩm mỹ cho trẻ trong các trường MN. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Mai Chi - Phùng Thị Tường (2001). *Hướng dẫn làm đồ chơi cho trẻ*. NXB Giáo dục.
- [2] Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Phát triển chương trình Giáo dục mầm non (2011). *Hướng dẫn trẻ làm đồ chơi theo chủ đề*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Nguyễn Thị Ánh Tuyết (2011). *Trò chơi và đồ chơi trong sự phát triển tâm lí mẫu giáo*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Nguyễn Ánh Tuyết (2000). *Tổ chức hướng dẫn trẻ mẫu giáo chơi*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [5] Mary Klien Mapples (1996). *Preschool appropriate Practices*. Harcourt Brace & Company, Orlando, USA.
- [6] *Visual arts, Primary Core Curriculum*. Toronto Board of Education, Learxs Press, CANADA.

## Biện pháp nâng cao năng lực tổ chức...

(Tiếp theo trang 143)

thìa nhựa, ống hút... và một số nguyên vật liệu làm từ thiên nhiên: hoa tươi, lá cây, cát, đá, sỏi, rơm rạ... Khi trẻ chơi, GV tạo ra tình huống để liên kết nhóm chơi gia đình với nhóm chơi bán hàng: “Bác ơi tôi thấy ở cửa hàng tạp hóa mới nhập về nhiều hàng hóa, chúng ta có thể đến xem có gì thích hợp mua về”... Khi trẻ đến mua GV nên gợi ý để trẻ nhận biết và lựa chọn nguyên vật liệu mới kết hợp với các đồ chơi đã có. Khuyến khích trẻ bày tỏ ý kiến, dự định chơi của mình với các loại đồ chơi...

\*\*\*

HĐVC của trẻ mầm non thực sự đóng vai trò chủ đạo đối với sự phát triển của trẻ. Thông qua vui chơi, hành động chơi và những mối quan hệ với bạn cùng chơi, trẻ tiếp thu những kinh nghiệm xã hội loài người và rèn luyện khả năng của mình (sự sáng tạo, tập trung, khả năng kiểm chế, biết chia sẻ...), giúp trẻ

phát triển về thể chất và hoàn thiện nhân cách. Vì thế, nâng cao năng lực tổ chức HĐVC cho trẻ đối với giáo sinh mầm non là một nội dung rất quan trọng giúp họ có đầy đủ các năng lực trở thành những GV mầm non đáp ứng tốt nhiệm vụ chăm sóc, GD trẻ trong tương lai. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Đào Thanh Âm (chủ biên) - Trịnh Dân - Nguyễn Thị Hoà - Đinh Văn Vang (1997). *Giáo dục học Mầm non* (tập 2, 3). NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Phạm Mai Chi - Lê Thu Hương - Trần Thị Thanh (2004). *Hỏi đáp về hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục mầm non theo hướng tích hợp chủ đề*. Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục.
- [3] Nguyễn Thị Ngọc Chúc (1981). *Hướng dẫn tổ chức các hoạt động vui chơi (mẫu giáo)*. NXB Giáo dục.
- [4] Lê Thu Hương (chủ biên) (2007). *Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong trường Mầm non theo chủ đề* (trẻ 5-6 tuổi). NXB Giáo dục.
- [5] Nguyễn Ánh Tuyết (2006). *Giáo dục mầm non, những vấn đề và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.